

Mỹ Đức, ngày 24 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toà án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2019/TLST-KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toà án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần xăng dầu Petrolimex {PG Bank}. Sau đây gọi tắt là ngân hàng.

Địa chỉ: Tầng 16, 23 và 24 Tòa nhà Mipec, 229 Tây Sơn, Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Định. Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần xăng dầu Petrolimex.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nghiêm Đức Toàn. Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách chi nhánh Thăng Long. Ủy quyền lại cho: Ông Trần Tuấn Anh, chuyên viên phòng xử lý và thu hồi nợ.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn S sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị Cam sinh năm 1986. Sau đây gọi tắt là bị đơn.

Địa chỉ đều ở: Thôn TH, xã An Phú, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ gốc, nợ lãi và nghĩa vụ trả nợ:

- Bị đơn ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị C xác nhận đã ký 01 hợp đồng tín dụng số: 618.123/2016/HĐTD-CN/PGBankTL ngày 25/7/2016 với Ngân hàng thương mại cổ phần xăng dầu Petrolimex.

- Ngân hàng và bị đơn xác nhận: Tính đến hết ngày 22/01/2019 bị đơn ông S, bà Cam còn nợ Ngân hàng số tiền là 562.128.056 đồng bao gồm 519.986.000 đồng nợ gốc, 42.142.056 đồng nợ lãi và lãi phát sinh.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Ngân hàng và bị đơn xác nhận: Toàn bộ dư nợ trên bị đơn có nghĩa vụ thanh toán trả ngân hàng một đợt sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2.3. Về lãi suất:

Bị đơn tiếp tục phải chịu lãi suất theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số dư nợ gốc tương ứng với thời gian chậm trả kể từ ngày 23/01/2019 cho đến khi trả hết nợ (tất toán) theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- Trường hợp bị đơn thanh toán đúng theo sự thỏa thuận nêu trên thì có quyền làm đơn đến ngân hàng để xin miễn giảm một phần đối với khoản nợ lãi.

2.4. Về xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp không trả nợ theo thỏa thuận:

Ngân hàng và bị đơn thống nhất: Nếu bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho ngân hàng. Tài sản bảo đảm là Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 30-2B, tờ bản đồ số 40, diện tích 149,9m², hình thức sử dụng chung, mục đích sử dụng đất ở, thời hạn sử dụng: lâu dài, tại địa chỉ: Thôn Thanh Hà, xã An Phú, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 834620 do Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 04/02/2016 cho ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Cam theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 25/7/2016 tại Văn phòng công chứng Hùng Vương trụ sở 560 đường Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Nếu số tiền thu được sau khi phát mại tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bị đơn vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ. Nếu phát mại tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại cho chủ sở hữu, chủ sử dụng. Bị đơn được ưu tiên mua lại tài sản trong giai đoạn thi hành án.

2.5. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng giữa các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi

suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.6. Về án phí Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí tố tụng dân sự:

- Bị đơn ông S, bà Cam tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, sau khi đã được xem xét miễn giảm một phần số tiền còn phải nộp là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần xăng dầu Petrolimex số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 14.053.000 (Mười bốn triệu không trăm năm mươi ba nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí tố tụng dân sự số 0002234 ngày 06/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Thắng